

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà)
Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan, địa chỉ thu hồi 46A Phạm Văn Dinh, phường
Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án
Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật sửa đổi bổ
sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định
về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích
sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày
06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành
Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành
Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định về giá nhà, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 7349/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất;

Căn cứ Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 4676/TB-UBND ngày 30/5/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 24,0m² đất do ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan đang sử dụng để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 11 hộ gia đình, cá nhân (đợt 6) và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 06 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan, địa chỉ thu hồi 46A Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất; với những nội dung sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 217.214.614 đồng
(Hai trăm mười bảy triệu, hai trăm mười bốn ngàn, sáu trăm mười bốn đồng)

TT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ	ĐVT	S.LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
8	Ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan					217.214.614
	Địa chỉ thu hồi: 46A đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, TPVT.					
	Diện tích đất thu hồi:	m ²	24,00	Thửa 61, tờ bản đồ THĐ		
	Diện tích đất bồi thường:	m ²	23,10			
	Diện tích đất không bồi thường:	m ²	0,90	<i>Không thuộc giấy chứng nhận QSD đất, thuộc đường giao thông, do đó không đủ điều kiện bồi thường theo Điều 82 Luật Đất đai năm 2013.</i>		
	<i>Diện tích 23,10m² đất bồi thường: - Diện tích 16,5m² thuộc giấy chứng nhận QSD đất số BH 436384 ngày 07/10/2011; - Diện tích 6,6m² thuộc ranh giới thửa đất 70, tờ số 57 tại bản đồ địa chính đo vẽ năm 2001.</i>					
	<u>Nguồn gốc sử dụng đất:</u> Đất được UBND thành phố Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 436384 ngày 07/10/2011 thuộc thửa đất số 315 - Tờ bản đồ 57 - Diện tích 167,6m ² đất trồng cây hàng năm khác cho ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan.					
	Hiện trạng, vật kiến trúc xây dựng năm 2005.					
	A/ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất:					177.038.400
	Bồi thường đất nông nghiệp	m ²	23,10	7.664.000	1,00	177.038.400
	<i>(Vị trí 1 - Đường loại 4 - đường Phạm Văn Dinh theo Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)</i>					
	B/ Bồi thường hoa màu:					1.500.000
	Cây tha la đường kính 60cm cao > 5m	cây	1,00	1.500.000	1,00	1.500.000
	C/ Bồi thường nhà, vật kiến trúc:					0
	Sân xi măng (7,34m ²)	<i>Không bồi thường theo Điều 92 Luật Đất đai 2013, do xây dựng trên phần đất không bồi thường.</i>				
	D/ Các khoản bồi thường khác:					0
	Không					

Đ/Hỗ trợ 80% giá vật kiến trúc do xây dựng năm 2005:						38.276.214
	Nhà ngoài giải tỏa					
	Tường gạch sơn nước (3,8 x cao 2,2)m					
	Phần cao 2,0m	md	3,80	1.116.000	0,80	3.392.640
	Phần cao > 2,0m (3,8 x 0,2)m	m2	0,76	50.000	0,80	30.400
	Tường gạch sơn nước (3,8 x cao 3,6)m					
	Phần cao 2,0m	md	3,80	1.116.000	0,80	3.392.640
	Phần cao > 2,0m (3,8 x 1,6)m	m2	6,08	50.000	0,80	243.200
	Mái che tôn, nền gạch men (2,7 x 4,7)m	m2	12,69	749.000	0,80	7.603.848
	Sân gạch men (6,0 x 2,0)m + (3,2 x 1,6)m	m2	17,12	351.000	0,80	4.807.296
	Trụ gạch sơn nước lõi bê tông (0,5 x 0,3 x cao 3,6)m x 03 trụ + (0,3 x 0,3 x cao 3,6)m x 02 trụ					
	Phần xây gạch (0,5 x 0,3 x cao 3,6)m x 03 trụ - (0,25 x 0,15 x cao 3,6) x 03 trụ + (0,3 x 0,3 x cao 3,6)m x 02 trụ - (0,15 x 0,15 x cao 3,6) x 02 trụ.	m3	1,70	3.694.000	0,80	5.026.795
	Phần lõi BT (0,25 x 0,15 x cao 3,6) x 03 trụ + (0,15 x 0,15 x cao 3,6) x 02 trụ.	m3	0,57	5.932.000	0,80	2.690.755
	Phần sơn nước (0,5 x cao 3,6)m x 02 mặt x 03 trụ + (0,3 x cao 3,6)m x 02 mặt x 03 trụ + (0,3 x cao 3,6) x 04 mặt x 02 trụ	m2	25,92	121.000	0,80	2.509.056
	Sê nô bê tông trên cổng (6,0 x 0,6 x dày 0,2)m	m3	0,72	4.852.000	0,80	2.794.752
	Tường gạch trên cổng (6,0 x cao 0,5)m	m2	3,00	50.000	0,80	120.000
	Sân xi măng (6,0 x 1,5)m - (7,34m ²)	m2	1,66	259.000	0,80	343.952
	Cổng sắt tự động (3,2 x cao 3,5)m	m2	11,20	300.000	0,80	2.688.000
	Cổng sắt (1,65 x cao 2,5)m	m2	4,13	300.000	0,80	990.000
	Hố ga xây gạch nắp bê tông (1,0 x 1,0 x sâu 1,0)m x dày 0,1					
	Phần xây gạch ((1,0 + 1,0)m x 2 x sâu 1,0 x dày 0,1m	m3	0,40	3.694.000	0,80	1.182.080
	Phần BTCT (1,0 x 1,0)m x 2	m2	2,00	288.000	0,80	460.800
E/ Các khoản hỗ trợ khác:						400.000
	Đồng hồ nước: 01 cái	cái	1,00	400.000	1,00	400.000
G/ Tái định cư:						
	Không					
H/ Giao đất ở mới:						
	Không					
I/ Truy thu thuế:						
	Theo quy định					

2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Ngân sách nhà nước, do Ban QLDA đầu tư xây dựng 2 chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND phường Thắng Nhất; Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chủ trì cùng Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng 2, UBND phường Thắng Nhất tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan theo Điều 1 của Quyết định này.

Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Chủ đầu tư không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn và bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu quản lý theo quy định; đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận QSD đất hoặc giấy tờ liên quan cho Trung tâm Phát triển quỹ đất chuyên Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu chỉnh lý theo quy định của pháp luật.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả Ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan được quyền khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, khởi kiện của cơ quan có thẩm quyền, đề nghị ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 3, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc

Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu, Chủ tịch UBND phường Thắng Nhất, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 2; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông (bà) Hán Xuân Sinh - Hán Thị Lan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Thụy